THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 15 (Từ ngày 16/11/2026 đến ngày 22/11/2026)

-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.
-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).
-Từ 8g00-12g00 ngày 20/11/2026: Giảng viên tham dự Lễ 20/11 tại Hội trường A.

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (08SV)		Trích đoạn kịch dài (34/51) T.Tưởng, T.Sơn **P-2.2**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tự tập) **P-2.1B** **(ghép ĐD 30,31)**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1B**	Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tự tập) **P-Đa năng** **(ghép ĐD 30,31)**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1.A**		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1A** **(13g-17g)** Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (9/11) T.Hòa **P-1.2** **(ghép ĐD 30,31)** **Sử dụng MC 17g15-21g**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**		
Diễn viên K30A (25SV)	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **HTB**	Trích đoạn kịch dài (37/51) T.Thịnh **HTB** **(13g-17g)** Trích đoạn kịch dài (38/51) T.Thịnh **P-2.4** **(17g15-21g)**		Trích đoạn kịch dài (39/51) T.Thịnh **P-2.3** **(13g-17g)** Trích đoạn kịch dài (40/51) T.Thịnh **P-2.3** **(17g15-21g)**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1A**		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**			
Diễn viên K30B (18SV)			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.2**	Trích đoạn kịch dài (35/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.2**			Trích đoạn kịch dài (36/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.2**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.1B**			Trích đoạn kịch dài (37/51) T.Liêm, T.Tưởng **P-2.3**	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) **P-2.3**		
Đạo diễn K31 (05SV)			Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tự tập) **P-2.1B** **(ghép ĐD 30,31)**		Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (SV tự tập) **P-Đa năng** **(ghép ĐD 30,31)**			Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (9/11) T.Hòa **P-1.2** **(ghép ĐD 30,31)** **Sử dụng MC 17g15-21g**		Mỹ thuật sân khấu (11/12) C.Khanh **P-1.2** **(17g15-21g)**				

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31A (26SV)	Kỹ thuật diễn viên 3 (29/51) T.Quang **P-2.3**		Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 3 (30/51) T.Quang **HTA**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.2**	Kỹ thuật diễn viên 3 (31/51) T.Quang **P-2.2**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1B**	Kỹ thuật diễn viên 3 (32/51) T.Quang **P-2.2**		Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.2**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-Đa năng**			
Diễn viên K31B (24SV)	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (28/51) C.Đức **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.3**	Kỹ thuật diễn viên 3 (29/51) C.Đức **P-Đa năng**			Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 3 (30/51) C.Đức **-Đa năng** **(13g-17g)** Hóa trang sân khấu (11/15) C.Loan **P-Đa năng** **(17g15-21g)**				Kỹ thuật diễn viên 3 (SV tự tập) **P-Đa năng**		
Đạo diễn K32 (08SV)	Hình thể (7/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (13/29) T.Quang **P-2.3**	Tiếng anh (8/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,DD32)** **Sử dụng MC**		Hình thể (8/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật đạo diễn 1 (16/35) T.Bảo **P-2.3**	Tin Học (8/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép NA,ĐD32)**		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.2**	Kỹ thuật đạo diễn 1 (17/35) T.Bảo **P-2.3**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1B**	Pháp luật (1/6) C.Thảo **P-1.4** **(ghép ĐD,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		
Diễn viên K32A (31SV)		Hình thể cơ bản (6/15) C.Quỳnh **P-2.4**	**Kỹ thuật luyện âm và phát âm (15/15)** **Thi** **T.Hồng** **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1A**		Hình thể cơ bản (7/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (28/35) T.Sơn **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 1 (29/35) T.Sơn **P-1.2**	Hình thể cơ bản (SV tự tập) **P-2.4**	Pháp luật (1/6) C.Phương Anh **P-1.4** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.4**		
Diễn viên K32B (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1A**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1B**	Hình thể cơ bản (6/15) C.Quỳnh **P-Đa năng**	Kỹ thuật diễn viên 1 (25/35) C.Phượng **P-2.4**		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-Đa năng**	Hình thể cơ bản (7/15) C.Quỳnh **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.4**	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) **P-2.1B**	Pháp luật (1/6) C.Phương Anh **P-1.4** **(ghép DV32A,B)** **Sử dụng MC**	Hình thể cơ bản (7/15) C.Quỳnh **P-2.4**			

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (09SV)						Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (12/18) T.Bùi Hiếu **Đi thực hành**	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (13/18) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**		Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (14/18) T.Bùi Hiếu **CS2-946 THĐ**				
Thiết kế thời trang K31 (12SV)		TKTP trên dressform (1/18) C.Kim **CS2-946 THĐ**	TKTP trên dressform (2/18) C.Kim **CS2-946 THĐ**	Kỹ thuật cắt may áo dài (1/18) C.Lam **CS2-946 THĐ**	Đồ họa vi tính cơ bản (7/18) T.Luân **P-0.6**	Đồ họa vi tính cơ bản (8/18) T.Luân **P-0.6**								
Thiết kế thời trang K32 (18SV)		Hình họa (30/39) C.Tuyến **P-0.2**	Tiếng anh (8/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,ĐD32)** **Sử dụng MC**			Luật xa gần (13/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		Tin học (9/19) T.Luân **P-0.6** **(ghép TT& TN32)**				Pháp luật (1/6) C.Thảo **P-1.4** **(ghép ĐD,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		
Thiết kế công nghiệp K30 (08SV)			Thiết kế bao bì (7/35) T.Quang **P-0.4**	Thiết kế bao bì (8/35) T.Quang **P-0.4**			Thiết kế bao bì (9/35) T.Quang **P-0.4**	Thiết kế bao bì (10/35) T.Quang **P-0.4**			Thiết kế bao bì (11/35) T.Quang **P-0.4**	Thiết kế bao bì (12/35) T.Quang **P-0.4**		
Thiết kế công nghiệp K31 (14SV)	Trang trí nâng cao (15/29) C.Hoài **P-0.4**	Trang trí nâng cao (16/29) C.Hoài **P-0.4**			Trang trí nâng cao (17/29) C.Hoài **P-0.4**	Trang trí nâng cao (18/29) C.Hoài **P-0.4**	Nguyên lý thiết kế (15/24) C.Phương **P-1.1** **(Sử dụng MC)**	Nguyên lý thiết kế (16/24) C.Phương **P-1.1** **(Sử dụng MC)**						
Thiết kế công nghiệp K32 (21SV)			Tiếng anh (8/30) C.Huyền **P-1.4** **(ghép CN,TT,ĐD32)** **Sử dụng MC**	Hình họa cơ bản (22/29) C.Tuyến **P-0.2**		Luật xa gần (13/15) T.Thao **HTB** **(Ghép HH,TT,CN32)** **Sử dụng MC**	Hình họa cơ bản (23/29) C.Tuyến **P-0.2**					Pháp luật (1/6) C.Thảo **P-1.4** **(ghép ĐD,TT,CN32)** **Sử dụng MC**		
Nhiếp ảnh K30 (15SV)		Thực tập nghề nghiệp (13/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**	Thực tập nghề nghiệp (14/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**	Thực tập nghề nghiệp (15/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**	Thực tập nghề nghiệp (16/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**	Thực tập nghề nghiệp (17/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**	Thực tập nghề nghiệp (18/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**	Thực tập nghề nghiệp (19/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**		Thực tập nghề nghiệp (20/23) T. Toan **Thực tập tại doanh nghiệp**				

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K31 (14SV)	Ảnh macro (18/18) Thi T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)				Quay Video (3/21) T.Trung Hiếu P-2.6 (Sử dụng MC)	Quay Video (4/21) T.Trung Hiếu P-2.6 (Sử dụng MC)								
Nhiếp ảnh K32 (16SV)			Đèn flash (13/18) T. Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)	Đèn flash (14/18) T. Lễ Đi thực hành	Pháp luật (5/6) C.Thu Hương HTB (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (10/30) C.Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Tin học (9/19) T.Luân P-0.6 (ghép NA,ĐD32)			Nguyên lý ánh sáng (11/11) Thi T.Toan P-2.6 (Sử dụng MC)	Đèn flash (15/18) T. Lễ Đi thực hành	Đèn flash (16/18) T. Lễ Đi thực hành		
Hội họa K30 (09SV)		Ký họa có chủ đề (28/32) T.Công P-2.6			Ký họa có chủ đề (29/32) T.Công P-0.2	Ký họa có chủ đề (30/32) T.Công P-0.2					Ký họa có chủ đề (31/32) T.Công P-0.3	Ký họa có chủ đề (32/32) Thi T.Công P-0.3		
Hội họa K31 (30SV)		Tranh cổ động (10/29) C.Dung P-0.3	Tranh cổ động (11/29) C.Dung P-0.3								Tranh cổ động (12/29) C.Dung P-0.2	Tranh cổ động (13/29) C.Dung P-0.2		
Hội họa K32 (18SV)					Pháp luật (1/6) C.Thảo P-1.1 (ghép HH, DL32) Sử dụng MC	Luật xa gần (13/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC		Tin học (9/19) C.Trang P-0.7						

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K31 (09SV)		Truyền thông đa phương tiện trong du lịch (1/15) C.Kim Hương **P-1.2** **(Sử dụng MC)**	Tuyến điểm du lịch Việt Nam 2 (13/15) T.Liêm **P-1.2** **(Sử dụng MC)**	Nghệ thuật giao tiếp trong du lịch (2/9) C.Kim Trang **P-1.2** **(Sử dụng MC)**			Tuyến điểm du lịch Việt Nam 2 (14/15) T.Liêm **P-1.2** **(Sử dụng MC)**							
HD Du lịch K32 (29SV)	**Tin học** **(19/19) 3giờ** **Thi** **T.Luân** **P-0.6**	Cơ sở văn hóa Việt Nam (10/12) C.Kim Trang **P-1.3** **(Sử dụng MC)**		Tiến trình lịch sử Việt Nam (1/12) C.Dịu **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Pháp luật (1/6) C.Thảo **P-1.1** **(ghép HH, DL32)** **Sử dụng MC**									
Quản lý văn hóa K30 (32SV)	Thực tập nghề nghiệp													
Quản lý văn hóa K31 (48SV)			Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (10/15) T.Tuân **HTB** **(Sử dụng MC)**			Biên tập chương trình nghệ thuật (5/10) C. Chi **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (11/15) T.Tuân **HTB** **(Sử dụng MC)**			Biên tập chương trình nghệ thuật (6/10) C. Chi **P-1.3** **(Sử dụng MC)**				
Quản lý văn hóa K32 (42SV)		Tin học (9/19) Nhóm A T.Luân **P-0.6**		Tin học (9/19) Nhóm B T.Luân **P-0.6**	Pháp luật (5/6) C.Thu Hương **HTB** **(ghép NA, QL32)** **Sử dụng MC**	Tiếng anh (10/30) C.Kim Ngân **P-1.2** **(ghép NA,QL32)** **Sử dụng MC**	Cơ sở văn hóa Việt Nam (12/15) C.Kim Trang **P-1.3** **(Sử dụng MC)**	Nghệ thuật học đại cương (3/12) T.Can **P-1.3** **(Sử dụng MC)**						

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 30A (40SV)	Thanh nhạc 5 (31) N6(18) N9(18) N12(18) N8(17) T.Thái Hòa, C.Trúc, T.Đạt, C.Thoa P-2.15, 2.16, 2.11, 2.9	Thanh nhạc 5 (31) N4(17) T.Ngân P-2.13	Thanh nhạc 5 (31) N5(19) T.Thiện P-2.8	Thanh nhạc 5 (31) N2(17) N3(14) N11(19) N1(18) N8(18) T.Hiền, C.Hoa, T.Nam, C. Hân, C.Thoa P-2.15, 2.10, 2.12, 2.8, 1.17	Thanh nhạc 5 (31) N14(17) N7(18) N13(18) N10(18) T.Vũ, C.Phương, C.Thùy, T.Đoàn P-2.10, 2.9, 2.14, 1.9	Thanh nhạc 5 (31) N9(19) N3(15) C.Trúc, C. Hoa P-2.9, 2.10	Thanh nhạc 5 (31) N5(20) N6(19) N8(19) N11(20) N12(19) T.Thiện, T.Thái Hòa, C.Thoa, T.Nam, T.Đạt P-2.8, 2.15, 1.9, 2.12, 2.13	Thanh nhạc 5 (31) N3(16) C.Hoa P-2.10		Thanh nhạc 5 (31) N7(19) C.Phương P-2.10		Thanh nhạc 5 (31) N7(21) C.Phương P-2.10		
30B (45SV) 30C (39SV)								Ký xướng âm 5 N1 (9/15) C.Hạnh P-2.5 (N1,2,4)			Kỹ thuật biểu diễn N1 (10/15) T. Hải HTA (N1,2,3,4,5,6,7)	Kỹ thuật biểu diễn N2 (10/15) T. Hải HTA (N8,9,10,11, 12,13,14)		
							Ký xướng âm 5 N5 (9/15) T.Thắng P-2.5 (N13,14)	Ký xướng âm 5 N3 (8/15) T. Duy P-1.17 (N7,8,9)						

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 31A (53SV) 31B (45SV) 31C (43SV)	Thanh nhạc 3 (31) N1(26) N2(25) T.Thiện, C.N.Trang P-2.8, 2.13	Thanh nhạc 3 (31) N10(25) N11(24) N13(22) C.KhaLy, T.Đạt, T.P.Cường P-2.12, 2.8, 1.17	Thanh nhạc 3 (31) N7(26) N8(20) N9(24) T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam P-2.9, 2.14, 2.12	Thanh nhạc 3 (31) N13(23) T.P.Cường P-0.8	Thanh nhạc 3 (31) N1(27) N5(25) N8(21) T.Thiện, C.Vy, C.N.Anh P-2.8, 2.11, 1.17	Thanh nhạc 3 (31) N6(25) N12(25) C.K.Anh, T.Vũ P-2.13, 2.8	Thanh nhạc 3 (31) N4(24) N6(26) N13(24) C.Hân, C.K.Anh, T.P.Cường P-2.9, 2.14, 2.7B	Thanh nhạc 3 (31) N1(26) N7(27) N9(25) N11(25) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đạt P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	Thanh nhạc 3 (31) N8(22) C.N.Anh P-2.12	Thanh nhạc 3 (31) N12 (26) T.Vũ P-2.8	Thanh nhạc 3 (31) N4 (25) C. Hân P- 2.8			
	Hợp xướng N2 (12/21) C. Lan HTA (N4,5,6,10, 11,12,13)	Ký xướng âm 3 N2 (13/15) T. Hùng P-2.5	Tin học CN N4 (13/15) C. Thư P-0.6 (N10,11)			Ký xướng âm 3 N4 (10/15) T.Thuận P-1.9	Hợp xướng N1 (11/21) C. Lan HTA (N1,2,3,7,8,9)				Vũ đạo N2 (14/21) T. Nam HTB (N6,7,8,9)	Vũ Đạo N3 (14/21) T.Nam HTB (N10,11,12,13)		
	Ký xướng âm 3 N3 (11/15) C. Kim P-2.5		Nhạc cụ phổ thông 2 N1 (13/15) C. Trinh P-0.8 (N1,2,3)	Nhạc cụ phổ thông 2 N2 (5/15) C. Thư P-2.7A,B (N4,5)	Nhạc cụ phổ thông 2 N6 (14/15) C. Bích P-0.8 (N12,13)	Nhạc cụ phổ thông 2 N4 (5/15) C. Thư P-2.7A,B (N8,9)	Nhạc cụ phổ thông 2 N5 (14/15) C. Bích P-0.8 (N10,11)	Ký xướng âm 3 N5 (13/15) T. Hùng P-1.4		Ký xướng âm 3 N1 (8/15) T.P.Duy P-1.9	Hòa âm N2 (14/29) T.C.Minh P-1.9	Hòa âm N1 (14/29) T.C.Minh P-1.9		
			Tin học CN N5 (12/15) T. Tùng P-0.7 (N12.13)	Tin học CN N3 (12/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)		Nhạc cụ phổ thông 2 N3 (14/15) C. Bích P-0.8 (N6,7)					Tin học CN N1 (11/15) C.Ngọc Anh P-0.7 (N1,2,3)			

Lớp	THỨ HAI (16/11)		THỨ BA (17/11)		THỨ TƯ (18/11)		THỨ NĂM (19/11)		THỨ SÁU (20/11)		THỨ BẢY (21/11)		CHỦ NHẬT (22/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 32A (63SV) 32B (62SV) 32C (53SV)	Thanh nhạc 1 (31) N1(19) N2(20) N3(19) N4(17) N13(19) C.KhaLy, C.XyTa, C.M.Tú, T.Tú, T.Q.Vinh P-2.12, 2.7A, 1.17, 1.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N7(17) N8(19) C.Thoa, T.Q.Vinh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(18) N10(18) N11(18) N12(18) N17(20) N7(18) C.An, C.M.Trang, T.Khoa, T.Hân, C.Hiền, C.Thoa P-2.11, 2.15, 2.10, 2.13, 2.5, 1.17	Thanh nhạc 1 (31) N13(20) N14(19) N15(16) N16(16) T.Vinh, T.Hoàn C.Trúc, T.Tú P-2.14, 2.11, 2.13, 2.9	Thanh nhạc 1 (31) N1(20) N5(20) N6(16) C.KhaLy, C.XyTa, C.Hà P-2.12, 2.13, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N8(20) T.Q.Vinh P-2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(19) N2(21) N11(18) N12(19) N3(20) C.An, C.XyTa, T.Khoa, T.Hân, C.M.Tú P-2.11, 2.16, 1.17, 2.10, 2.7A	Thanh nhạc 1 (31) N4(18) N6(17) N7(19) N5(21) T.Tú, C.Hà, C.Thoa, C.XyTa P-2.11, 2.14, 2.15, 0.8		Thanh nhạc 1 (31) N17(21) N14(20) C.Hiền, T.Hoàn P- 2.14, 2.7A		Thanh nhạc 1 (31) N3(20) C.M.Tú P-2.8		
		Tiếng Anh Nhóm A (9/30) C. Huyền P-1.4 (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 5 (8/15) C.Nga P-1.9 (N13,14,15)	Tiếng Anh Nhóm B (8/30) C. Huyền P-1.4 (N7,8,9,10,11,12)	Tiếng Anh Nhóm C (9/30) C. Huyền P-1.4 (N13,14,15,16,17)	Ký xướng âm 1 Nhóm 6 (10/15) T. Duy P-2.5 N16,17		Ký xướng âm 1 Nhóm 1 (8/15) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3)						
	Pháp luật Nhóm B (1/6) C. Thảo HTB (Sử dụng MC)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm C (10/18) C. Nhã HTA (N13,14,15,16,17)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm A (10/18) C. Kim HTA (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 2 (10/15) T. Hùng P-1.9 (N4,5,6)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm B (10/18) C. Nhã HTA (N7,8,9,10,11,12)	Pháp luật Nhóm A (1/6) C. Thảo P-1.4 (Sử dụng MC)	Pháp luật Nhóm C (1/6) C. Thảo P-1.4 (Sử dụng MC)	Ký xướng âm 1 Nhóm 4 (9/15) T. Thành HTA (N10,11,12)					
					Tin học Nhóm 2 (10/19) C. Ngọc P-0.7 (N3,4)		Tin học Nhóm 3 (9/19) C. Trang P-0.7 (N5,6)	Tin học Nhóm 9 (9/19) T. Luân P-0.6 (ghép TT32 & TN32-N17				Tin học Nhóm 1 (10/19) C.Ngọc P-0.7 (N1,2)		
		Giáo dục thể chất Nhóm B (10/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (17/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (16/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (18/19) C. Linh Sân trường, 2.2 (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (17/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)			